

theo giá cung cấp và Ngân hàng Nhà nước sẽ căn cứ vào yêu cầu của họ mà xét cho vay một phần tiền để sửa chữa nhà.

3. Bộ Nội thương và Ủy ban hành chính các địa phương cần tăng cường việc lãnh đạo và chỉ đạo công tác quản lý nhà đất, chấn chỉnh và tăng cường bộ máy quản lý nhà đất để đủ sức đảm bảo công tác.

Văn phòng Tài chính — Thương nghiệp cùng Bộ Nội thương nghiên cứu gấp việc chấn chỉnh tổ chức của ngành quản lý nhà đất cho hợp lý.

Về lâu dài, cơ quan quản lý nhà đất cần phối hợp với các ngành có liên quan, với Ủy ban hành chính các địa phương nghiên cứu trình Hội đồng Chính phủ xét duyệt vào khoảng cuối năm 1961 một chính sách toàn diện về vấn đề nhà ở gồm có các vấn đề sau đây:

— Vấn đề xây thêm nhà ở.

— Vấn đề sửa chữa và cải tạo số nhà hiện có của hai khu vực (nhà thuộc Nhà nước quản lý và nhà của tư nhân) gồm có các vấn đề cung cấp nguyên vật liệu, giá cả nguyên vật liệu lực lượng sửa chữa, tiền để sửa chữa v.v...

— Quy định các nguyên tắc, tiêu chuẩn, chế độ sử dụng nhà cửa.

— Vấn đề thống nhất quản lý nhà cửa và việc tổ chức bộ máy quản lý nhà cửa.

— Chính sách thuế thổ trạch sau cải tạo, v.v...

4. Các cơ quan Nhà nước và đoàn thể hiện nay có sử dụng một số nhà để làm cơ quan và nhà ăn ở cho cán bộ, công nhân cần phải giữ gìn và bảo vệ cho tốt.

Nhận được thông tư này, Bộ Nội thương, Bộ Tài chính, Bộ Kiến trúc, Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Tổng cục Lâm nghiệp và các ngành có liên quan, Ủy ban hành chính các khu, thành, tỉnh cần hướng dẫn cụ thể để thi hành cho tốt.

Hà nội ngày 12 tháng 9 năm 1961

T.L. Thủ tướng Chính phủ

Bộ trưởng Phủ Thủ tướng

NGUYỄN KHANG

**QUYẾT ĐỊNH số 368-TTg ngày 13-9-1961 thành lập Hội đồng thẩm duyệt chương trình tài liệu đào tạo công nhân kỹ thuật.**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Đề tiến tới thống nhất các chương trình và tài liệu giảng dạy nhằm đảm bảo chất lượng đào tạo và làm cơ sở cho việc định thời gian tiêu chuẩn đào tạo công nhân các ngành, nghề;

Theo đề nghị của Bộ Lao động;

## QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Nay thành lập Hội đồng thẩm duyệt chương trình tài liệu đào tạo công nhân kỹ thuật. Thành phần Hội đồng gồm đại biểu có thẩm quyền của các Bộ, các ngành sau đây:

— Bộ Lao động . . . . .	Chủ tịch Hội đồng
— Bộ Công nghiệp nặng. . . . .	Ủy viên Hội đồng
— Bộ Công nghiệp nhẹ. . . . .	—
— Bộ Giao thông Vận tải . . . . .	—
— Bộ Kiến trúc. . . . .	—
— Bộ Giáo dục. . . . .	—
— Bộ Thủy lợi Điện lực . . . . .	—
— Bộ Nông trường quốc doanh . . . . .	—
— Ủy ban Khoa học Nhà nước . . . . .	—
— Tổng công đoàn Việt nam . . . . .	—
— Tổng cục Hậu cần. . . . .	—

Mỗi khi Hội đồng họp để thẩm duyệt chương trình, ngoài các đại diện có thẩm quyền, các Bộ có thể cử thêm những chuyên viên hoặc Hội đồng mời thêm những cán bộ kỹ thuật có năng lực để giúp Hội đồng thẩm duyệt.

Điều 2. — Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng

a) Thẩm duyệt các chương trình và tài liệu đào tạo công nhân kỹ thuật của các loại ngành, nghề để phân công cho các Bộ biên soạn.

b) Căn cứ yêu cầu phát triển của sản xuất và kỹ thuật, hướng dẫn các Bộ, các ngành biên soạn và cải tiến các chương trình tài liệu; cùng với các Bộ, các ngành phân công biên soạn các loại ngành nghề và quyết định nội dung chương trình biên soạn các chương trình tài liệu đào tạo công nhân kỹ thuật.

c) Kiểm tra, theo dõi trao đổi kinh nghiệm, tổ chức kiểm điểm tình hình thực hiện các chương trình tài liệu trong các trường lớp đào tạo công nhân.

Điều 3. — Bộ Lao động chịu trách nhiệm hướng dẫn thi hành quyết định này.

Hà nội, ngày 13 tháng 9 năm 1961

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

LÊ THÀNH NGHỊ

**THÔNG TƯ số 372-TTg ngày 18-9-1961 quy định chế độ báo cáo tồn kho vật tư hàng năm.**

Căn cứ vào nghị quyết phiên họp Hội đồng Chính phủ tháng 7 năm 1961 về việc tăng cường công tác quản lý vật tư kỹ thuật;

Nay quy định chế độ báo cáo tồn kho vật tư hàng năm như sau:

Tất cả các cơ sở kinh tế của Nhà nước (xí nghiệp, công trường, nông trường, tổng kho, kho, v.v...) hàng năm có nhiệm vụ báo cáo tồn kho vật tư tính đến ngày 1 tháng 10 và ngày 1 tháng 1, phạm vi báo cáo tính cả các phân xưởng sản xuất và đội xây dựng cơ bản.

Đối với việc làm báo cáo tồn kho ngày 1 tháng 10 hàng năm, các cơ sở không phải tiến hành cân, đo, đếm thực tế mà chỉ căn cứ vào các sổ sách, giấy tờ theo dõi thường xuyên để báo cáo lên trên.

Đối với việc làm báo cáo tồn kho ngày 1 tháng 1 hàng năm, các cơ sở phải kết hợp với việc kiểm kê tài sản cuối năm, và kết toán cuối năm mà tiến hành cân, đo, đếm thực tế rồi báo cáo lên trên.

Để đảm bảo cho việc thi hành chế độ báo cáo tồn kho vật tư tiến hành thuận lợi, các ngành, các cấp, các cơ sở cần nghiêm chỉnh chấp hành chế độ báo cáo thống kê định kỳ về cung cấp vật tư kỹ thuật do Thủ tướng Chính phủ ban hành theo quyết định số 111-TTg ngày 21 tháng 5 năm 1960.

Tổng cục Thống kê chịu trách nhiệm phối hợp cùng Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước và Tổng cục Vật tư hướng dẫn các ngành các cấp, các cơ sở chấp hành tốt chế độ báo cáo này.

Hà nội, ngày 18 tháng 9 năm 1961

K. T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

LE THÀNH NGHỊ

## CÁC BỘ

### BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

**THÔNG TƯ số 27-TT ngày 13-9-1961 về việc Đường sắt cung cấp toa xe bằng chở hàng hóa.**

Trong khi chờ đợi chỉnh lý toàn bộ thể lệ chuyên chở hàng hóa bằng đường sắt;

Để giải quyết hợp lý việc chở gỗ súc, gỗ phiến và các hàng hóa khác bằng toa xe bằng cần phải có cọc và xích mới chuyên chở được;

Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải tạm thời quy định như sau:

1. Đường sắt cung cấp toa xe bằng cho chủ gửi hàng phải cung cấp đủ cọc và xích hoặc dây.

Trường hợp đặc biệt Đường sắt chưa có đủ cọc và xích hoặc dây thì chủ hàng tự túc lấy để bảo đảm kịp thời kế hoạch vận chuyển hàng hóa, nhưng Đường sắt phải báo trước cho chủ gửi hàng hoặc ký kết với chủ gửi hàng trong hợp đồng vận tải.

Nếu chủ hàng tự túc lấy cọc và xích hoặc dây thì cước phí chuyên chở được trừ 2%. Số tiền được

trừ tối thiểu là 5 đồng và tối đa là 25 đồng Ngân hàng cho một toa xe.

Cọc và xích hoặc dây do chủ gửi hàng tự túc, chủ nhận hàng gửi trả lại cho chủ gửi hàng được miễn cước chuyên chở.

2. Trường hợp xếp những hàng hóa cần phải lo sắm thêm vật liệu để nối thêm cọc hoặc để chèn, lót, giằng buộc:

a) Nếu hàng do Đường sắt nhận xếp thì Đường sắt lo sắm vật liệu, chủ gửi hàng phải trả tiền phí tổn cho Đường sắt.

b) Nếu hàng do chủ gửi hàng xếp lấy thì chủ gửi hàng phải lo sắm lấy vật liệu.

Sau khi chủ gửi hàng xếp hàng xong, Đường sắt có trách nhiệm kiểm tra lại, nếu việc xếp hàng nối thêm cọc chèn, lót giằng buộc chưa đủ bảo đảm an toàn vận chuyển thì Đường sắt có trách nhiệm yêu cầu chủ hàng sửa lại, chủ hàng có trách nhiệm phải sửa chữa lại theo yêu cầu của Đường sắt.

3. Thông tư này bổ sung cho khoản « a » và khoản « b » điều 45 của Thể lệ chuyên chở hàng hóa do nghị định số 252-NĐ ngày 19-8-1957 của Bộ Giao Thông và Bru điện ban hành cho đến khi có sự quy định mới và bắt đầu thi hành từ ngày 1 tháng 10 năm 1961.

Hà nội, ngày 13 tháng 9 năm 1961

K.T. Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải

Thủ trưởng

DƯƠNG BẠCH LIÊN

## NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

**THÔNG TƯ số 9-TD/NT ngày 7-9-1961 hướng dẫn biện pháp cho vay ngắn hạn đối với các nông trường quốc doanh trung ương.**

Đầu năm 1958, Ngân hàng trung ương đã ban hành thể lệ biện pháp cho vay đối với nông trường quốc doanh (nghị định số 67, ngày 30-1-1958), và qua từng thời kỳ đã có những thông tư, chỉ thị bổ sung hoặc hướng dẫn thi hành. Do đó, đã thu được quan hệ tín dụng tốt đối với nông trường giúp cho nông trường tiết kiệm được vốn, đẩy mạnh sản xuất và củng cố chế độ hạch toán. Nhưng những biện pháp vừa qua chưa giải đáp được hết khó khăn về vốn cho nông trường. Mặt khác, cán bộ tín dụng nông trường thay đổi luôn, không nắm được quá trình thay đổi của một số biện pháp công tác, hoặc một số chi nhánh, chi điểm trước đây chưa có quan hệ tín dụng với nông trường. Đến nay, tình hình các tổ chức nông trường quốc doanh phát triển mạnh, hầu hết các chi nhánh, chi điểm đều có quan hệ tín dụng với nông trường.

09668988

Tel: +84-8-3845 6684 \* www.ThuvienhiepLuat.com